

**CHUẨN CHẤT LƯỢNG ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO  
LUẬT QUỐC TẾ (INTERNATIONAL LAW)**

Mã ngành: 52.38.01.08 Trình độ đào tạo: Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 645/QĐ-ĐHCN, ngày 24/02/2016  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố TP. Hồ Chí Minh)

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu chung**

Mục tiêu chung của chương trình đào tạo ngành luật quốc tế là đào tạo cử nhân luật quốc tế chuyên ngành luật thương mại quốc tế có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức về an ninh quốc phòng và sức khỏe tốt, có kiến thức cơ bản về kinh tế, văn hóa, xã hội liên quan đến chuyên ngành pháp luật, có trình độ chuyên môn ngành luật và chuyên sâu ngành luật quốc tế, đặc biệt là kiến thức pháp lý cho hoạt động kinh doanh thương mại quốc tế, có năng lực thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ pháp lý được giao trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của quá trình xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

**1.2.1. Về kiến thức:**

Kiến thức chung: Hiểu rõ các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ sau đại học.

Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức nền tảng của các ngành luật cơ bản luật hiến pháp, hành chính, hình sự, dân sự, lao động, thương mại. Song song đó, có kiến thức chuyên sâu ngành luật quốc tế, đặc biệt là thương mại quốc tế như công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế, luật môi trường quốc tế, luật biển quốc tế, luật điều ước quốc tế, luật nhân quyền quốc tế, luật tổ chức thương mại quốc tế, luật quốc tế về sở hữu trí tuệ, luật kinh doanh quốc tế, luật đầu tư quốc tế, luật thương mại quốc tế, pháp luật về ngoại giao và lãnh sự, luật hàng không dân dụng quốc tế, cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế.

Mục tiêu đào tạo của nhà trường là đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ và kỹ năng vận dụng kiến thức pháp luật đã học vào thực tiễn cuộc sống sau khi tốt nghiệp, có khả năng gắn kết lý thuyết với thực tiễn, khả năng thực hành nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường trong quá hội nhập của đất nước.

**1.2.2. Về kỹ năng:**

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân luật quốc tế có khả năng:

- Giải thích, phân tích, áp dụng các quy định của pháp luật quốc tế vào thực tiễn công tác;

- Tham mưu cho lãnh đạo các giải pháp, biện pháp để giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật quốc tế trong hoạt động của tổ chức kinh tế.



- Có định hướng chuyên sâu về pháp luật thương mại quốc tế để có thể giải quyết các vấn đề pháp lý trong quan hệ thương mại quốc tế;
- Soạn thảo được hợp đồng lao động, hợp đồng thương mại và thương mại quốc tế;
- Giao tiếp, đàm phán hợp đồng kinh doanh, thương mại;
- Tư vấn pháp lý đối với các quan hệ lao động có yếu tố nước ngoài, hôn nhân gia đình: kết hôn, nuôi con nuôi giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài...
- Tham gia tư vấn pháp luật cho các dự án đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- Độc lập đưa ra các đề xuất giải quyết các tình huống pháp lý trong kinh doanh quốc tế;
- Đại diện cho tổ chức kinh tế tham gia tố tụng trong các vụ tranh chấp thương mại, dân sự quốc tế, các vấn đề liên quan đến việc bảo hộ các đối tượng thuộc quyền sở hữu công nghiệp tại tòa án, trọng tài thương mại trong nước và quốc tế.

### **1.2.3. Về thái độ:**

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập;
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

### **1.2.4. Các vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

- Làm việc trong các cơ quan bảo vệ pháp luật: Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan tư pháp;
- Làm việc tại bộ phận pháp chế của các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp;
- Công ty luật, Văn phòng luật sư, Trung tâm trọng tài thương mại trong nước và quốc tế.
- Các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam.
- Đàm nhận công tác liên quan đến các lĩnh vực pháp luật nói chung và công việc trong lĩnh vực dân sự và thương mại quốc tế như: tư vấn và hoạt động trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài; tư vấn và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu; đàm phán ký kết các hợp đồng thương mại và dân sự quốc tế.
- Nghiên cứu, giảng dạy luật quốc tế tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.
- Khả năng công tác chuyên môn, nâng cao trình độ để trở thành: Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, trọng tài viên.

### **1.2.5. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học:**

Để được xét tốt nghiệp, sinh viên đại học ngành luật quốc tế tối thiểu phải đạt khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam bậc 2 tương đương chuẩn A2 châu Âu, có chứng chỉ tiếng Anh TOEIC 400 điểm và chứng chỉ A tin học ứng dụng.

## **2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

### **2.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức**

#### **2.1.1. Kiến thức chung**

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng; Hiểu rõ về chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh.

#### **2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành luật**

- Giải thích được sự hình thành và phát triển của nhà nước và pháp luật, vai trò của Nhà nước và Pháp luật Việt Nam, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam;

- Vận dụng được kiến thức, lý luận nền tảng về xã hội học, tâm lý học, logic học và luật học để giải thích, phân tích, nhận định, đánh giá đúng tính chất các quan hệ pháp luật: hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, thương mại, hành chính, lao động;

- Vận dụng được các kiến thức kinh tế học, luật học để giải thích, phân tích, đánh giá đúng bản chất các quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để giải thích, phân tích, so sánh, nhận định, đánh giá đúng tính chất, mức độ nghiêm trọng của các hành vi vi phạm pháp luật hình sự, hành chính, lao động, đất đai, môi trường; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá đúng tính chất của các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của các vụ việc hành chính; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, xác định bản chất các quan hệ lao động, nhận định, đánh giá tính đúng sai của các vụ tranh chấp lao động; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của các vụ việc liên quan đến đất đai; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của quy trình tố tụng giải quyết các vụ án hình sự; Xác định được hướng và biện pháp cần áp dụng để khắc phục sai sót;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của quy trình tố tụng giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; Xác định được hướng và biện pháp cần áp dụng để khắc phục sai sót;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của quy trình tố tụng giải quyết các tranh chấp lao động; Xác định được hướng và biện pháp cần áp dụng để khắc phục sai sót;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của quy trình tố tụng giải quyết các vụ án hành chính; Xác định được hướng và biện pháp cần áp dụng để khắc phục sai sót;

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành luật để phân tích, nhận định, đánh giá tính đúng sai của các vụ tranh chấp kinh doanh, thương mại; Xác định được hướng và cách thức giải quyết;

### **2.1.3. Kiến thức chuyên ngành luật quốc tế**

- Hiểu rõ các kiến thức về công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế;

- Tư vấn và giải quyết các tình huống pháp lý phát sinh trong thực tiễn kinh doanh thương mại giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài;

- Tư vấn về hoạt động kinh doanh và áp dụng luật điều chỉnh các hoạt động kinh doanh thương mại quốc tế;

- Tham gia đàm phán, ký kết, thực hiện, thanh lý cũng như giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hợp đồng thương mại quốc tế;

- Giải thích, phân tích và vận dụng được kiến thức pháp luật về tự vệ thương mại, chống trợ cấp, chống bán phá giá của Việt Nam, EU, Hoa Kỳ vào thực tiễn hoạt động thương mại quốc tế của doanh nghiệp;

- Giải thích, phân tích và vận dụng được kiến thức pháp luật điều chỉnh hoạt động thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ của EU, Hoa Kỳ, LB Nga;



- Hiểu rõ và vận dụng được bộ tập quán thương mại quốc tế; Hiểu rõ quy trình nghiệp vụ ngân hàng trong thanh toán quốc tế;
- Hiểu rõ các phương thức và cơ chế giải quyết tranh chấp chính sách thương mại quốc tế giữa các quốc gia, tranh chấp thương mại giữa các thương nhân;
- Hiểu rõ và phân tích được kiến thức pháp luật quốc tế về nhân quyền, biển, hàng hải, hàng không dân dụng, môi trường để đưa ra nhận định phù hợp đối với các vụ việc liên quan trong quan hệ quốc tế giữa các quốc gia.
- Giải thích, phân tích được kiến thức pháp lý liên quan đến hội nhập quốc tế của nước ta trong các lĩnh vực kinh tế - thương mại quốc tế.

#### **2.1.4. Kiến thức bổ trợ**

- Phân tích và vận dụng được kiến thức pháp luật về tài chính ngân hàng, chứng khoán, thương mại điện tử, cạnh tranh và trọng tài thương mại vào hoạt động chuyên môn có liên quan;
- Đạt khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam bậc 2 tương đương chuẩn A2 châu Âu, có chứng chỉ tiếng Anh TOEIC 400 điểm và chứng chỉ A tin học văn phòng.

#### **2.1.5. Kiến thức thực tập và tốt nghiệp**

- Trình bày được nội dung cơ bản của các chuyên ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; Những nội dung cụ thể của chuyên ngành luật quốc tế, chuyên ngành hẹp luật thương mại quốc tế;
- Hoàn thành tốt các công việc, nhiệm vụ được giao tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nơi sinh viên thực tập;
- Vận dụng được kiến thức đã học kết hợp với thực tế hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để đề xuất những giải pháp trong lĩnh vực pháp lý liên quan đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Hoàn thành bài báo cáo thực tập có ý kiến nhận xét, đánh giá và xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nơi sinh viên thực tập;
- Hoàn thành và bảo vệ thành công khóa luận tốt nghiệp trước hội đồng chuyên môn của Bộ môn luật học.

#### **2.1.6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Có khả năng tự học tập suốt đời để nâng cao kiến thức.
- Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở bậc sau đại học trình độ thạc sỹ, tiến sỹ.

### **2.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng**

#### **2.2.1. Kỹ năng cứng**

##### **2.2.1.1. Các kỹ năng thực hành nghề nghiệp**

- Tiến hành được thủ tục pháp lý liên quan đến việc thành lập, đăng ký ngành nghề kinh doanh, giải thể, phá sản, mở chi nhánh, văn phòng đại diện của các loại hình tổ chức kinh tế;
- Soạn thảo được văn bản quy phạm nội bộ (nội quy, quy chế, quy định), văn bản hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành tổ chức kinh tế;
- Tư vấn, soạn thảo được hợp đồng dân sự, hợp đồng lao động, hợp đồng kinh doanh – thương mại;
- Tham mưu cho lãnh đạo các giải pháp, biện pháp để giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật trong hoạt động của tổ chức kinh tế;
- Tư vấn pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về hợp đồng kinh doanh thương mại, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, pháp luật về đầu tư, pháp luật về cạnh tranh, pháp luật về tài chính, ngân hàng, pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, bất động

sản, pháp luật về thương mại điện tử, pháp luật về thuế, pháp luật về sở hữu trí tuệ cho các cá nhân, tổ chức kinh tế;

- Đại diện theo ủy quyền cho tổ chức kinh tế tham gia tố tụng trong các vụ án hành chính, các vụ tranh chấp lao động, kinh doanh thương mại tại tòa án;

- Đại diện theo ủy quyền cho tổ chức kinh tế tham gia tố tụng trong các vụ tranh chấp kinh doanh thương mại tại trọng tài thương mại;

- Khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong lĩnh vực pháp lý, đọc hiểu các tài liệu pháp luật bằng tiếng Anh.

#### **2.2.1.2. Kỹ năng lập luận và giải quyết vấn đề**

- Phân tích và xác định được các quan hệ pháp luật bên trong và bên ngoài có liên quan đến cơ quan, tổ chức;

- Nhận diện được các mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ của cơ quan, tổ chức, nhóm làm việc và đề xuất được các biện pháp tối ưu để giải quyết.

#### **2.2.1.3. Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức**

- Xây dựng được một chương trình khảo sát thực tế phục vụ cho đề tài tiểu luận, luận văn tốt nghiệp;

- Xác lập được qui trình thu thập và xử lý thông tin thứ cấp và sơ cấp phục vụ cho đề tài tiểu luận, luận văn tốt nghiệp;

- Thiết kế được bảng câu hỏi khảo sát điều tra để thu thập thông tin;

- Phân tích, đánh giá thông tin và đưa ra kết luận phù hợp với lý luận và thực tiễn.

#### **2.2.1.4. Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn**

- Vận dụng được kiến thức pháp luật vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan;

- Thực hành các kỹ năng nghề nghiệp trong thực tiễn công tác chuyên môn.

#### **2.2.1.5. Năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp**

- Lập được kế hoạch cho việc phát triển nghề nghiệp trong tương lai;

- Tổ chức sắp xếp được các công việc chuyên môn nghiệp vụ;

- Sáng tạo trong công việc, biết tự cập nhật kiến thức pháp luật mới để hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu công việc và xã hội;

- Khả năng thích nghi với môi trường làm việc áp lực cao.

### **2.2.2. Kỹ năng mềm**

#### **2.2.2.1. Các kỹ năng cá nhân**

- Khả năng đàm phán, thương lượng để giao kết hợp đồng, giải quyết công việc;

- Khả năng trình bày quan điểm cá nhân và thuyết phục người khác;

- Khả năng hùng biện, lập luận, bảo vệ quan điểm;

- Khả năng phân tích vấn đề, tình huống đang xảy ra với tư duy sáng tạo từ đó suy xét, đánh giá mức độ ảnh hưởng và đưa ra hướng giải quyết;

- Lập được kế hoạch công tác cho cá nhân, cho nhóm làm việc;

- Quản lý thời gian hiệu quả phục vụ công tác chuyên môn.

#### **2.2.2.2. Làm việc theo nhóm**

- Tổ chức, thành lập được nhóm;

- Giải quyết được những xung đột trong nhóm;

- Quản lý, điều hành hoạt động của nhóm.

#### **2.2.2.3. Kỹ năng quản lý**

- Kiểm soát và xử lý được các tình huống phát sinh trong công việc;

- Kiểm soát được thời gian, tiến độ xử lý công việc;

- Biết tạo động lực làm việc cho tập thể;

- Phát triển được kỹ năng lãnh đạo.

#### 2.2.2.4. Kỹ năng giao tiếp

- Giao tiếp được bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh;
- Giao tiếp tốt bằng phương tiện phi ngôn ngữ.

### 2.3. Chuẩn đầu ra về phẩm chất đạo đức

#### 2.3.1. Phẩm chất đạo đức cá nhân

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức và có tinh thần và sức khỏe tốt;
- Có trách nhiệm với xã hội, ý thức cộng đồng cao và tác phong công nghiệp;
- Có sự tinh thần cầu thị, phê bình và tự phê bình;
- Chính trực, tôn trọng giá trị cốt lõi của con người;
- Cầu tiến và sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực công việc cao;

#### 2.3.2. Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp

- Tinh thần thượng tôn pháp luật; Chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong đời sống và trong công tác chuyên môn;
- Có lương tâm nghề nghiệp; Hiểu nguyên tắc công bằng là giá trị cốt lõi của nghề luật;
- Luôn thể hiện tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc;
- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, cầu thị và hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp; có ý thức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Yêu công việc, đoàn kết nội bộ tốt, góp phần xây dựng cơ quan, doanh nghiệp ngày càng phát triển;

#### 2.3.3. Phẩm chất đạo đức xã hội

- Có tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng;
- Có nhân cách, tôn trọng giá trị con người;
- Tôn trọng đạo đức xã hội;
- Tôn trọng sự thật;
- Tôn trọng, bảo vệ lợi ích của cá nhân, tổ chức, xã hội.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Chiên Cué